

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH  
**BỆNH VIỆN PHỔI BẮC NINH SỐ 1**

Số: /BVPBN1-TCHC  
V.v đề nghị cung cấp báo giá gói thầu: Mua  
săm máy giặt công nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Ninh, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

Kính gửi: Các Quý Công ty/đơn vị cung cấp hàng hóa

Hiện tại, Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 đang có nhu cầu mua sắm Máy giặt công nghiệp tại Bệnh viện.

Để có căn cứ xây dựng giá kế hoạch theo quy định của Pháp luật, Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 kính mời các Công ty/đơn vị cung cấp có đủ điều kiện kinh doanh, năng lực, kinh nghiệm và khả năng thực hiện gửi báo giá về Bệnh viện.

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Báo giá của các đơn vị cung cấp gửi về bệnh viện theo địa chỉ:
  - Nhận trực tiếp bản giấy có dấu tại địa chỉ: Phòng Tổ chức – Hành chính, Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 (TDP Song Mai, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh).
  - Nhận bản scan qua email: [bvpnoibacninh1.syt@bacninh.gov.vn](mailto:bvpnoibacninh1.syt@bacninh.gov.vn)

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đ/c Phụng, Phòng Tổ chức – Hành chính, Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 (Số điện thoại: 0918.699.298).

- Thời gian nhận báo giá: từ 07h30 ngày 18/8/2026 đến 16h00 ngày 27/8/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

- Chi tiết danh mục dịch vụ mời báo giá: Theo Phụ lục đính kèm.
- Địa điểm thực hiện cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 (TDP Song Mai, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh).
- Yêu cầu báo giá:
  - Bản chào giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt (bản giấy) có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Công ty/đơn vị, đóng dấu của Công ty/đơn vị báo giá và 01 bản scan đã ký, đóng dấu.

- Báo giá bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản, lắp đặt, vận hành, chạy thử và các loại thuế, lệ phí (nếu có), chi phí trọn gói để thực hiện dịch vụ tại Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1, bệnh viện không phải trả thêm bất kỳ chi phí nào.

Hồ sơ báo giá của các nhà cung cấp sẽ là căn cứ để Bệnh viện xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm máy giặt công nghiệp tại Bệnh viện. Rất mong nhận được sự quan tâm tham gia của Quý Công ty/đơn vị.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Thanh**

**PHỤ LỤC 01**  
**MẪU BÁO GIÁ**

(Kèm theo Công văn số /BVPBN1-TCHC ngày / 8 /2026 của Bệnh viện Phổi  
Bắc Ninh số 1)

**TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1

Tên công ty/đơn vị:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: :.....

Mã số thuế:.....

Giấy đăng ký kinh doanh số: .....

Căn cứ Thư mời báo giá của Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 và khả năng cung cấp của Công ty/đơn vị....., chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá dịch vụ theo danh mục yêu cầu của Bệnh viện như sau:

1. Báo giá hàng hóa như sau:

| STT | Danh mục hàng hóa | Tên thương mại | Ký, mã hiệu, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất | Năm sản xuất | Xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|-----|-------------------|----------------|----------------------------------------------|--------------|---------|-------------|----------|---------------|----------------------------------|------------------|
| 1   | - Hàng hóa A      |                |                                              |              |         |             |          |               |                                  |                  |
| ... | .....             |                |                                              |              |         |             |          |               |                                  |                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản, lắp đặt, vận hành, chạy thử và các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí trọn gói để thực hiện dịch vụ tại Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1, bệnh viện không phải trả thêm bất kỳ chi phí nào.

4. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1. Địa chỉ: TDP Song Mai, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

5. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Theo hợp đồng kinh tế được ký kết giữa hai bên.

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng...năm 2024

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ BÁO GIÁ**

*(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)*

**PHỤ LỤC 02**  
**DANH MỤC VÀ KHỐI LƯỢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
(Kèm theo Công văn số /BVPBN1-TCHC ngày / 8 /2026 của Bệnh viện Phổi Bắc  
Ninh số 1)

**I. Yêu cầu chung:**

Tất cả hàng hóa phải đảm bảo mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở đi; hàng hóa cung cấp phải nguyên đai nguyên kiện theo quy định của nhà sản xuất. Có đầy đủ mã hiệu, hãng sản xuất, nước sản xuất.

Tại HSDT, nhà thầu phải đính kèm tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu do hãng sản xuất hoặc đơn vị phân phối của hãng sản xuất tại Việt Nam phát hành hoặc đường link địa chỉ website tra cứu thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu, cụ thể tài liệu gồm Catalogue hoặc tài liệu thể hiện thông số kỹ thuật của thiết bị chào thầu (nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực của các tài liệu cung cấp). Với các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải đính kèm bản dịch sang tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Trường hợp thiếu bản dịch, Chủ đầu tư có thể yêu cầu làm rõ trong quá trình đánh giá HSDT.

Trường hợp có sự sai khác về thông số kỹ thuật giữa Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật do nhà sản xuất công bố với thông tin nhà thầu tham chiếu hoặc kê khai, thì căn cứ để đánh giá HSDT là thông số kỹ thuật tại Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật do nhà sản xuất công bố. Nhà thầu phải tự chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự bất lợi do tự tham chiếu hoặc kê khai không đúng với thông số do nhà sản xuất hoặc nhà phân phối của hãng sản xuất tại Việt Nam công bố.

**II. Yêu cầu kỹ thuật:**

**1. Yêu cầu kỹ thuật chung:**

- Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, năm sản xuất từ năm 2025 trở về sau.
- Hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ thuộc nhóm các nước G7 hoặc Liên minh Châu Âu; có tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ theo quy định.
- Máy giặt vắt công nghiệp tốc độ cao, loại lắp đặt cố định, phù hợp sử dụng trong cơ sở giặt là của bệnh viện/cơ sở y tế.
- Thiết bị phải phù hợp để giặt đồ vải bền nặng, có khả năng vận hành thường xuyên, liên tục trong môi trường giặt là công nghiệp.
- Máy được cung cấp đồng bộ, hoàn chỉnh và có đầy đủ các bộ phận, linh kiện, phụ kiện tiêu chuẩn để thiết bị hoạt động bình thường.
- Yêu cầu nguồn điện 03 pha, 50Hz
- Yêu cầu môi trường hoạt động:

+ Độ ẩm tương đối  $\geq 70\%$

+ Nhiệt độ môi trường làm việc  $\geq 35^{\circ}\text{C}$

Thiết bị phải hoạt động ổn định trong điều kiện nhiệt độ và độ ẩm nêu trên.

## **2. Cấu hình cung cấp**

- Máy chính và bộ phụ kiện đi kèm theo máy: 01

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt gồm:

+ Tài liệu hướng dẫn lắp đặt: 01 bộ.

+ Tài liệu hướng dẫn vận hành: 01 bộ.

+ Tài liệu hướng dẫn bảo trì, bảo dưỡng: 01 bộ.

+ Tài liệu hướng dẫn xử lý lỗi: 01 bộ.

+ Tài liệu kỹ thuật/catalogue của nhà sản xuất: 01 bộ.

## **3. Thông số kỹ thuật**

### **3.1. Đặc tính kỹ thuật như mô tả hoặc tương đương**

- Loại: Máy giặt vắt công nghiệp tốc độ quay cao, dòng chân cứng có khung gắn bệ và máy chính hãng tiêu chuẩn kèm theo.

- Công suất giặt  $\geq 40$  kg/ mẻ đồ khô

- Hệ thống tạo nhiệt: Bằng điện

- Chất liệu: Lồng giặt và các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với nước/hóa chất được chế tạo bằng thép không gỉ phù hợp, bảo đảm khả năng chống ăn mòn và độ bền trong điều kiện sử dụng công nghiệp. Vỏ máy bằng vật liệu phù hợp, có khả năng chống ăn mòn và đáp ứng điều kiện sử dụng.

- Hệ thống điều khiển bằng vi xử lý, có màn hình hiển thị/điều khiển trực quan, kích thước màn hình từ 7 inch trở lên hoặc giải pháp tương đương, cho phép cài đặt và theo dõi các thông số vận hành như thời gian, nhiệt độ, mực nước, chương trình giặt và tốc độ quay.

- Hệ điều hành kết nối bằng Ethernet Lan hoặc Wifi:

+ Wifi hỗ trợ từ xa: Thời gian thực điều khiển từ xa cho phép phần mềm cập nhật, kiểm soát chu kỳ.

+ Điều khiển, khả năng chẩn đoán lỗi, cảnh báo lỗi, dịch vụ.

+ Dung phần mềm có thể cài  $\geq 200$  chương trình giặt.

+ Có báo cáo lượng điện, nước, thời gian giặt cho từng mẻ giặt, trong 1 ngày.

- Cổng USB trên bảng điều khiển máy giặt, chuyển dữ liệu dễ dàng giữa máy tính và máy giặt.

- Có hiển thị báo động, cảnh báo lỗi
- Có thể cài đặt chương trình giặt; không giới hạn bộ nhớ chương trình qua thẻ USB.
- Hệ thống quạt làm mát cho máy tối thiểu 02 cái giúp máy hoạt động bền bỉ.
- Cửa được khóa chắc chắn với tối thiểu 03 điểm: 1 chốt và 2 giữ định hình giúp cửa không bị vênh lệch trong quá trình sử dụng lâu dài.
- Máy được trang bị hệ thống biến thế để đảm bảo cân bằng điện thế.
- Máy được trang bị hệ thống phát hiện tải chưa được định tâm trước khi quay.
- Tốc độ giặt, vắt có thể tùy chỉnh được
- Chương trình giặt  $\geq 26$  chương trình cài sẵn
- Có  $\geq 08$  tín hiệu chờ tự động cấp hoá chất lỏng
- Có thể điều chỉnh nhiệt độ giặt từ  $20^{\circ}\text{C}$  đến  $90^{\circ}\text{C}$
- Ngăn đựng hoá chất  $\geq 03$  ngăn
- Mức nước có thể thay đổi được trước trong khi giặt
- 02 đường ống nước: nước nóng, nước lạnh

### **3.2. Thông số kỹ thuật**

#### **a. Lồng giặt:**

- Công suất giặt  $\geq 40$  kg/ mẻ đồ khô
- Thể tích lồng giặt  $\geq 395$  lít
- Tốc độ quay chế độ giặt  $\geq 38$  vòng/phút
- Tốc độ quay chế độ vắt  $\geq 452$  vòng/phút
- Lực vắt li tâm G:  $\geq 100G$
- Độ ồn khi vận hành:  $\leq 65$  dB (A)

#### **b. Cửa lồng giặt**

- Độ cao đến tâm cửa  $\leq 800\text{mm}$
- Độ cao đáy cửa máy  $\leq 500$  mm
- Đường kính cửa  $\geq 530\text{mm}$

#### **c. Công suất**

- Công suất thanh đốt  $\leq 24,5$  Kw
- Điện năng tiêu thụ thanh đốt  $\leq 4,5$  Kwh
- Tổng công suất cho chế độ sử dụng điện  $\leq 29,5$  Kw

- Cường độ dòng điện chế độ sử dụng điện  $\leq 49,5 \text{ A}$
- Tổng công suất cho chế độ sử dụng hơi  $\leq 2,8 \text{ Kw}$
- Tổng công suất cho chế độ sử dụng nước nóng  $\leq 4,5 \text{ Kw}$
- Cường độ dòng điện chế độ sử dụng hơi/ nước nóng  $\leq 13,5 \text{ A}$

**d. Hệ thống ống nối**

- Có  $\geq 01$  Đường nước thải đường kính  $\geq 3 \text{ inch}$
- Có  $\geq 02$  Đường nước vào đường kính  $\geq 3/4 \text{ inch}$
- Áp suất nước cấp: 0,5 đến 10 bar
- Đường kính đường hơi (với dòng sử dụng hơi)  $\geq 3/4 \text{ inch}$

**\* Ghi chú:**

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong nội dung yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu; nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương hoặc ưu việt hơn so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ; nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Sai số về kích thước, trọng lượng (nếu có) cho phép chi tiết theo thông số kỹ thuật yêu cầu.

**4. Yêu cầu lắp đặt**

- Nhà thầu thi công hệ thống bộ móng máy theo thiết kế của hãng, hệ thống đường dây điện, đường ống nước tới vị trí máy giặt, ống thoát khí, xả nước thải, hệ thống tiếp địa phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của máy và hiện trạng, lắp đặt trong phạm vi nhà giặt.

- Vận chuyển và lắp đặt tại Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1, Km4, phường Đa Mai, Tỉnh Bắc Ninh. *(Giá đã bao gồm máy chính, phụ kiện đồng bộ và toàn bộ chi phí đưa thiết bị vào hoạt động, Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào khác).*

**5. Yêu cầu khác**

- Thời gian giao hàng:  $\leq 60$  ngày

- Thời hạn bảo hành tối thiểu 24 tháng sau khi nghiệm thu và đưa vào sử dụng và theo tiêu chuẩn quy định của nhà sản xuất. Trường hợp thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất lớn hơn 24 tháng thì áp dụng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu phải đảm bảo cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ kiện để đảm bảo cho Hệ thống máy móc hoạt động ổn định trong ít nhất 05 năm sau khi hết thời gian bảo hành theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải duy trì phương án tiếp nhận thông tin yêu cầu bảo hành 24/24 giờ đảm bảo chủ đầu tư có thể gửi yêu cầu bảo hành đến Nhà thầu được thuận tiện.

- Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo hành trong vòng 12 giờ khi nhận được yêu cầu của người sử dụng hoặc bên mua. Tất cả các chi phí bảo hành sản phẩm phải được Nhà thầu chào đúng, chào đủ trong khi dự thầu.

- Bảo lãnh bảo hành tối thiểu 5% giá trị hợp đồng nghiệm thu đề nghị thanh toán.

- Hướng dẫn lắp đặt, vận hành, bảo trì (tiếng Anh và tiếng Việt). Đào tạo cho đại diện đơn vị sử dụng thành thạo thiết bị.